



TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT TW

Địa chỉ: Đường Nguyễn Bình, Dương xá, Gia Lâm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.8276342

Website: <http://netc-vca.edu.vn>

QUY TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Mã hóa : QT02ĐT

Ban hành lần : Thứ nhất

Hiệu lực từ ngày :

NGƯỜI SOẠN THẢO	P. ĐÀO TẠO	BGH
Lê Thị Hồng Hạnh	PTP. Lê Thị Hồng Hạnh	

1. Mục đích và phạm vi áp dụng

a. Mục đích xây dựng quy trình:

Là căn cứ để xác định các bước, các công việc phải thực hiện khi Nhà trường tổ chức liên kết, hợp tác đào tạo cùng các đơn vị ngoài trường. Các bộ phận trong nhà trường nắm rõ nội dung công việc bộ phận mình đảm nhận để cùng phối hợp thực hiện nhiệm vụ liên kết đào tạo.

b. Phạm vi áp dụng:

Quy trình này áp dụng cho Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Trung ương khi có thỏa thuận liên kết với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Khái niệm và từ viết tắt

a. Khái niệm:

1. Liên kết đào tạo là sự hợp tác giữa đơn vị chủ trì liên kết đào tạo với đơn vị phối hợp liên kết đào tạo để tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp và chứng chỉ sơ cấp nhưng không hình thành pháp nhân mới.

2 Liên kết đào tạo trong nước là hình thức hợp tác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong nước với nhau hoặc giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong nước với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu liên kết đào tạo.

3. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo là cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức liên kết đào tạo.

4. Đơn vị phối hợp liên kết đào tạo là cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu liên kết đào tạo, tham gia hoạt động đào tạo với vai trò phối hợp với đơn vị chủ trì liên kết đào tạo trong quản lý đào tạo, tham gia giảng dạy lý thuyết, thực hành và đảm bảo các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo hoặc chỉ đảm bảo các điều kiện thực hiện liên kết đào tạo.

b. Từ viết tắt:

QT: Quản trị

ĐT: Đào tạo

KH: Kế hoạch

HSSV: Học sinh sinh viên

BGH: Ban Giám hiệu

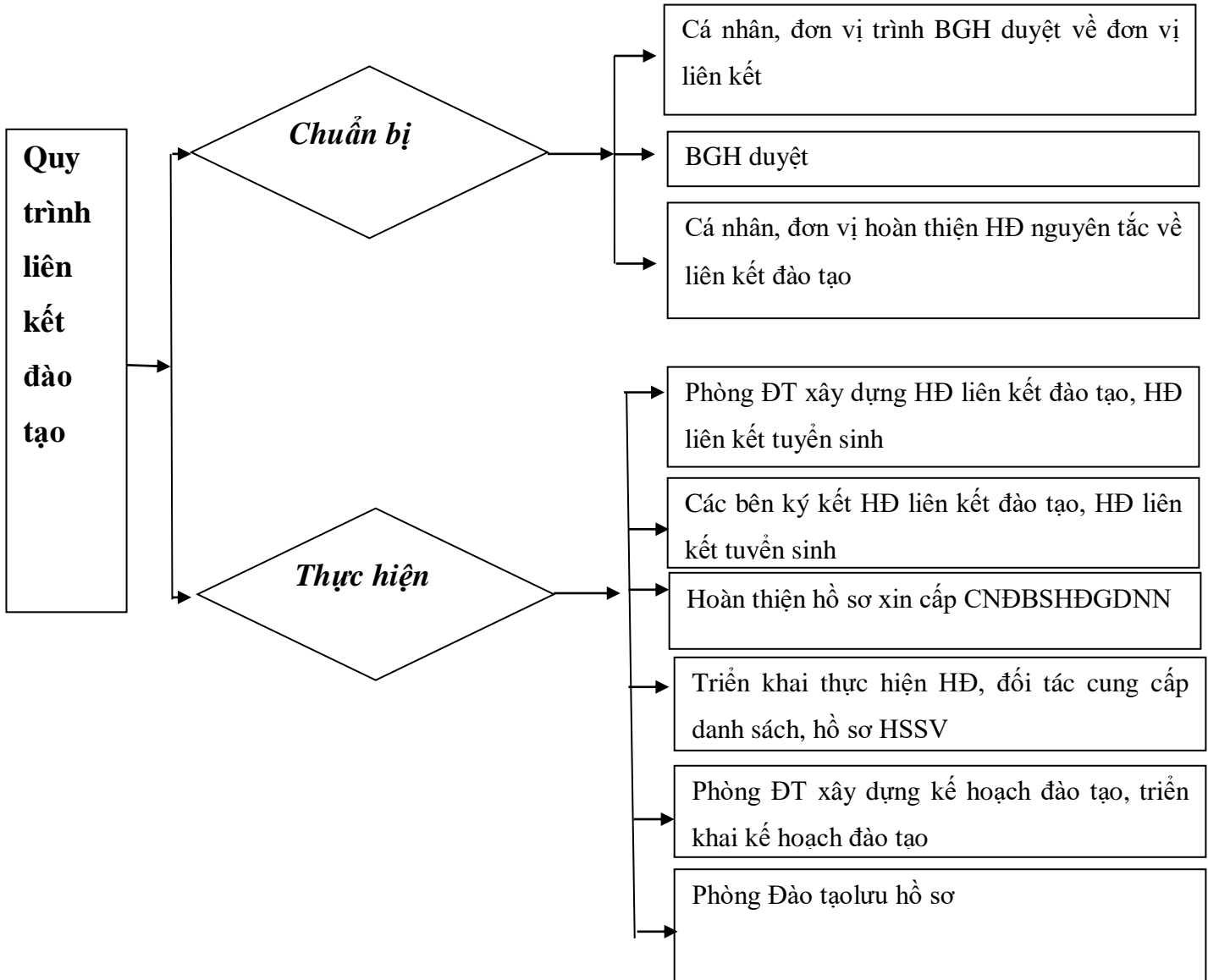
TS&TT: Tuyển sinh & truyền thông

HĐ: Hợp đồng

TN: Tốt nghiệp

CNĐKBSSHĐGDNN: Chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

3. Quy trình liên kết đào tạo



4. Mô tả

MÔ TẢ QUY TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

TT	NỘI DUNG	BỘ PHẬN THỰC HIỆN	BỘ PHẬN PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN	HỒ SƠ LƯU
1	BGH duyệt đơn vị liên kết Cá nhân hay tập thể tìm được các đối tác liên kết phù hợp trình BGH duyệt	Cá nhân, tập thể	Phòng ĐT, phòng TS&TT		Tờ trình
2	BGH duyệt Căn cứ vào hồ sơ năng lực và điều kiện thực tế phù hợp với Nhà trường, BGH duyệt để triển khai việc liên kết đào tạo với các đối tác	Cá nhân, tập thể	Phòng ĐT, phòng TS&TT		
3	Xây dựng HĐ nguyên tắc về liên kết đào tạo Hoàn thiện HĐ nguyên tắc thỏa thuận giữa các bên liên kết	Cá nhân, tập thể	Phòng ĐT, phòng TS&TT		HĐ nguyên tắc
4	Xây dựng HĐ liên kết đào tạo, HĐ liên kết tuyển sinh. Hoàn thiện xây dựng HĐ liên kết đào tạo, HĐ liên kết tuyển sinh sau khi thống nhất giữa các bên	Phòng ĐT	phòng TS&TT		HĐ liên kết đào tạo, HĐ liên kết tuyển sinh
5	Ký kết HĐ Sau khi thống nhất về các thỏa thuận, các bên tiến hành ký kết hợp đồng và lưu trữ để triển khai thực hiện tại mỗi bên	BGH	Phòng ĐT		HĐ liên kết đào tạo, HĐ liên kết tuyển sinh đã ký
6	Hoàn thiện hồ sơ xin cấp CNĐBSHĐGDNN Phòng ĐT căn cứ vào nội dung trong HĐ, làm đầu mối hoàn thiện hồ sơ xin đăng ký BSHĐGDNN nộp lên Tổng cục GDNN chờ cấp giấy CN	Phòng ĐT	Phòng QT, Văn phòng		Hồ sơ xin ĐKBSSHĐGDNN
7	Triển khai thực hiện HĐ Hoàn thiện danh sách HSSV, Hồ sơ của HSSV,	Đối tác	Phòng QT, Phòng ĐT		Hồ sơ HSSV, QĐ thành lập lớp, hồ sơ thanh

	QĐ thành lập lớp, hồ sơ thanh toán chế độ				toán chế độ
8	Tổ chức đào tạo Phòng ĐT xây dựng kế hoạch đào tạo, triển khai kế hoạch đào tạo, hoàn thiện hồ sơ về điểm	Phòng ĐT	- Các khoa, giáo viên		KH, tiến độ, thời khóa biểu, điểm tổng hợp, kết quả TN
9	Lưu hồ sơ Hồ sơ thi được lưu trữ tại các khoa, Phòng ĐT và phần mềm quản lý của nhà trường.	Phòng ĐT&HTQT	- Các khoa, giáo viên;		Hồ sơ được lưu

5. Biểu mẫu

Phụ lục 1: HĐ nguyên tắc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Số:/.....

Căn cứ

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, Chúng tôi gồm:

BÊN A:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ :

Điện thoại:

Fax:

Tài khoản số : Tại

BÊN B:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Tài khoản số :tại

Hai bên cùng nhau bàn bạc, thống nhất và đi đến ký kết Hợp đồng nguyên tắc liên kết đào tạo các lớpnhư sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng:

.....

Điều 2: Công việc và trách nhiệm của bên A.

.....

Điều 3: Công việc và trách nhiệm của bên B

.....

Điều 4: Quy định chung

.....

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục 2: HĐ liên kết tuyển sinh

HỢP ĐỒNG LIÊN KẾT TUYỂN SINH

Số:/.....

Căn cứ

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, Chúng tôi gồm:

BÊN A:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ :

Điện thoại:

Fax:

Tài khoản số : Tại

BÊN B:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Tài khoản số :tại

Hai bên cùng nhau bàn bạc, thống nhất và đi đến ký kết Hợp đồng liên kết tuyển sinh các lớpnhư sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng:

.....

Điều 2: Trách nhiệm và nghĩa vụ các bên

Bên A:.....

Bên B:

Điều 3: Về tài chính và phương thức thanh toán

+ *Giá trị hợp đồng:*

.....

+ *Phương thức thanh toán*

.....

Điều 4: Điều khoản khác

.....

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục 3: HĐ liên kết đào tạo

HỢP ĐỒNG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Số:/.....

Căn cứ

Hôm nay, ngày tháng năm, tại, Chúng tôi gồm:

BÊN A:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ :

Điện thoại: Fax:

Tài khoản số : Tại

BÊN B:

Địa chỉ:

Đại diện:

Chức vụ:

Điện thoại:

Tài khoản số :tại

Hai bên cùng nhau bàn bạc, thống nhất và đi đến ký kết Hợp đồng liên kết tuyển sinh các lớpnhư sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng:

.....

Điều 2: Công việc và trách nhiệm của bên A.

.....

Điều 3: Công việc và trách nhiệm của bên B.

.....

Điều 4: Giá trị hợp đồng và điều khoản thanh toán

a/ Giá trị hợp đồng (tạm tính):

.....

b/ Điều khoản thanh toán:

.....

Điều 5: Điều khoản thi hành

.....

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục 4: Hồ sơ xin cấp CNĐBSHĐGDNN

PHỤ LỤC 5

Văn bản đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....(2).....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....-ĐKBS

....., ngày tháng năm 20.....

Kính gửi:.....(3)

1. Tên cơ sở đăng ký bổ

sung:.....(2).....

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu

có):.....

2. Địa chỉ trụ sở

chính:.....(4).....

- Số điện thoại:.....,

Fax:.....

- Website:.....,

Email:.....

- Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu

có):.....(4).....

3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (nếu có): [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

4. Nội dung đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

a) Tại trụ sở chính

Lý do đăng ký bổ sung:

.....(5).....

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			

	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất			

[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ...			

b) Tại phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):.....(4)..... (ghi theo từng phân hiệu, địa điểm đào tạo)

Lý do đăng ký bổ

sung:.....(5).....

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			

	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ...			

5.(2).....cam kết thực hiện đúng quy định của pháp luật về giáo dục nghề nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

Nơi nhận: (6)
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)
-
-

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ sở đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- (3) Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- (4) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố.

(5) Ghi lý do đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo các trường hợp quy định tại Điều 18 Nghị định này.

(6) Chức danh người đứng đầu cơ sở đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

PHỤ LỤC 6
Báo cáo đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

Phần thứ nhất

THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Tên cơ sở đăng ký bổ sung:(2).....
Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....
2. Địa chỉ trụ sở chính:.....(3).....
- Số điện thoại:....., Fax:.....
- Website:....., Email:.....
3. Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):.....(3).....
4. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].
5. Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (nếu có): [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

Phần thứ hai

ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

A. TẠI TRỤ SỞ CHÍNH

I. [Tên ngành, nghề đào tạo thứ nhất] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm:
..... học sinh, sinh viên

1. Lý do đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

.....(4).....
.....
.....

2. Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

a) Cơ sở vật chất dùng cho giảng dạy: (5)

- Số phòng học lý thuyết chuyên môn:.....phòng (tổng diện tích:.....m²);

- Số phòng, xưởng thực hành, thực tập:.....phòng, xưởng (tổng diện tích:.....m²).

- Phòng thí nghiệm, cơ sở sản xuất thử nghiệm:.....phòng, cơ sở (tổng diện tích:.....m²).

b) Thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng trong giảng dạy: Báo cáo thiết bị, dụng cụ đào tạo hiện có theo từng phòng, xưởng (6)

- [Tên phòng, xưởng thứ nhất].

TT	Tên thiết bị, dụng cụ đào tạo	Đơn vị tính	Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo		Ghi chú (8)
			Theo danh mục thiết bị tối thiểu (7)	Cơ sở có	

- [Tên phòng, xưởng thứ ...]: Báo cáo các thông tin như phòng, xưởng thứ nhất.

3. Đội ngũ nhà giáo (9)

a) Tổng số nhà giáo:.....người (tương đương.....nhà giáo quy đổi).

Trong đó:

- Nhà giáo cơ hữu:.....người.

- Nhà giáo thỉnh giảng:.....người (tổng số giờ giảng dạy/năm:..... giờ/năm, tương đương.....nhà giáo quy đổi).

- Cán bộ quản lý tham gia giảng dạy:.....người (tổng số giờ giảng dạy/năm:.....giờ/năm, tương đương.....nhà giáo quy đổi).

b) Tỷ lệ học sinh, sinh viên quy đổi/nhà giáo quy đổi:..... học sinh, sinh viên/nhà giáo.

c) Chất lượng nhà giáo cơ hữu

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (10)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy

d) Chất lượng nhà giáo thỉnh giảng (nếu có)

TT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn (10)	Trình độ nghiệp vụ sư phạm	Trình độ kỹ năng nghề	Môn học, mô đun, tín chỉ được phân công giảng dạy	Tổng số giờ giảng dạy/năm

4. Chương trình đào tạo (11)

a) Tên chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo [tên ngành, nghề] + [trình độ đào tạo] (ví dụ: Chương trình đào tạo ngành, nghề Công nghệ thông tin trình độ cao đẳng; Chương trình đào tạo ngành, nghề Điện công nghiệp trình độ trung cấp; Chương trình đào tạo nghề Kỹ thuật chế biến món ăn trình độ sơ cấp).

b) Quyết định ban hành chương trình đào tạo: [số hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, tên cơ sở ban hành, trích yếu của quyết định].

c) Đối tượng tuyển sinh:.....

d) Thời gian đào tạo:.... tháng (đối với đào tạo trình độ sơ cấp);năm học (đối với đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng).

đ) Văn bằng, chứng chỉ cấp cho người học:.....

e) Nội dung chương trình

Chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, báo cáo theo mẫu sau:

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Thi, kiểm tra
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6+7</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
I	Các môn học chung					
MH1	Giáo dục chính trị					
MH2	Pháp luật					
MH3	Giáo dục thể chất					
MH4	Giáo dục Quốc phòng và An ninh					
MH5	Tin học					
MH6	Tiếng Anh					
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					

II.1	Môn học, mô đun cơ sở					
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn					
II.3	Môn học, mô đun tự chọn					
	TỔNG CỘNG					

Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, báo cáo theo mẫu sau:

Mã MĐ	Tên mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành, thực tập, thí nghiệm, bài tập, thảo luận	Thi, kiểm tra
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=5+6+7</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>
...						
...						

5. Về giáo trình, tài liệu giảng dạy

.....

6. Đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe

Báo cáo kèm hồ sơ minh chứng đáp ứng yêu cầu trong tổ chức đào tạo thực hành theo quy định gồm: Chương trình đào tạo thực hành, kế hoạch đào tạo thực hành, hợp đồng đào tạo thực hành.

[...]. [Tên ngành, nghề đào tạo thứ...] + [trình độ đào tạo]; quy mô tuyển sinh/năm:.....học sinh, sinh viên: Báo cáo các thông tin như mục I phần này.

B. TẠI PHÂN HIỆU, ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO (nếu có): Báo cáo tại từng phân hiệu, địa điểm đào tạo như Phần A.

(12)

Nơi nhận: (Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

-

-

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ sở đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

(3) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố.

(4) Ghi lý do đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo các trường hợp quy định tại Điều 18 Nghị định này.

(5) Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về cơ sở vật chất là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê, mua, chuyển nhượng về cơ sở vật chất.

+ Trường hợp thuê cơ sở vật chất thì hợp đồng thuê phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

+ Trường hợp liên kết đào tạo thì hợp đồng liên kết đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên liên kết.

- Hình thức của văn bản:

+ Bản điện tử dưới dạng dữ liệu được tạo lập hoặc được số hóa từ văn bản giấy và trình bày đúng thể thức, kỹ thuật, định dạng theo quy định. Cơ sở đăng ký phải bảo đảm bản điện tử như bản gốc và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ bản điện tử. Đồng thời, cơ sở đăng ký bổ sung thực hiện lưu trữ theo quy định hiện hành về công tác văn thư.

+ Định dạng tệp (.pdf).

(6) Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về thiết bị, dụng cụ đào tạo là một trong các tài liệu sau:

+ Biên bản kiểm kê tài sản của năm trước liền kề tính đến thời điểm gửi hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của cơ sở công lập.

+ Hợp đồng mua bán, biên bản thanh lý, biên bản nghiệm thu, hóa đơn tài chính.

+ Trường hợp thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo: Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo; biên bản bàn giao thiết bị, dụng cụ đào tạo. Hợp đồng thuê thiết bị, dụng cụ đào tạo phải còn thời hạn ít nhất là 05 năm đối với trường trung cấp, trường cao đẳng; còn thời hạn ít nhất là 02 năm đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, doanh nghiệp. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu của bên cho thuê.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(7) Số lượng thiết bị, dụng cụ đào tạo tối thiểu theo quy định do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Trường hợp Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa ban hành danh mục tối thiểu thì không phải báo cáo thông tin cột này.

(8) Trường hợp thiết bị, dụng cụ đào tạo dùng chung trong giảng dạy của nhiều ngành, nghề thì ghi cụ thể tên ngành, nghề dùng chung.

(9) Hồ sơ chứng minh của nhà giáo:

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh của nhà giáo gồm:

+ Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động đối với nhà giáo cơ hữu; hợp đồng thỉnh giảng đối với nhà giáo thỉnh giảng.

+ Văn bằng đào tạo chuyên môn.

+ Văn bằng, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp với trình độ đào tạo được phân công giảng dạy.

+ Văn bằng, chứng chỉ chứng minh về trình độ kỹ năng nghề.

+ Văn bản xác nhận năng lực ngoại ngữ, tin học của nhà giáo tham gia giảng dạy.

- Hình thức của văn bản: Như mục (5) nêu trên.

(10) Ghi cụ thể trình độ chuyên môn của từng nhà giáo phù hợp với mô đun, môn học được phân công giảng dạy (ví dụ: TS. Chế tạo máy; Ths. Kế toán; ĐH. Công nghệ thông tin; CĐ. Kỹ thuật chế biến món ăn;...).

(11) Hồ sơ chứng minh về chương trình

đào tạo

- Loại văn bản: Hồ sơ chứng minh về chương trình đào tạo gồm:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo của người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

+ Chương trình đào tạo chi tiết.

- Hình thức của văn bản:

+ Quyết định ban hành chương trình đào tạo: Văn bản giấy (bản được người đứng đầu cơ sở đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp ký và đóng dấu).

+ Chương trình đào tạo chi tiết, chương trình đào tạo thực hành: Bản điện tử định dạng tệp (.doc) hoặc (.docx) hoặc (.pdf).

(12) Chức danh người đứng đầu cơ sở đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

PHỤ LỤC 7

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

.....(1).....
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..(3)..../(4)..../GCNĐKBS-
..(5)..

....., ngày tháng năm 20.....

GIẤY CHỨNG NHẬN

Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

.....(6).....**CHỨNG NHẬN:**

1. Tên cơ sở (ghi bằng chữ in hoa):
.....

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có):.....

Thuộc:.....
.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Website:..... Email:.....
.....

Địa chỉ phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):.....

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp: [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (nếu có): [số hiệu, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp].

2. Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp

a) Tại trụ sở chính

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)			

1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			

[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ...			

b) Tại phân hiệu, địa điểm đào tạo khác (nếu có):.....(7)..... (ghi theo từng phân hiệu, địa điểm đào tạo)

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo
I	Tên nhóm ngành, nghề thứ nhất (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng,			

	trình độ trung cấp)			
...	...			
II	Tên nhóm ngành, nghề thứ hai (ghi theo mã cấp III)			
1	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
2	Tên ngành, nghề trình độ cao đẳng (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên ngành, nghề trình độ trung cấp (ghi theo mã cấp IV)			
	Tên nghề trình độ sơ cấp (có cùng tên gọi với ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp)			
...	...			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ nhất			
[...]	Tên nhóm nghề đào tạo sơ cấp thứ...			

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đối với giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp do Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cấp hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.
- (2) Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- (3) Theo số giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đã cấp cộng với chữ cái theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt.
- (4) Năm cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- (5) Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- (6) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp viết bằng chữ in hoa, kiểu chữ đậm.
- (7) Ghi địa chỉ số nhà, đường/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố.